

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BIA RƯỢU NƯỚC GIẢI KHÁT VIGER
CÓ QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Chốt tại ngày 31 tháng 05 năm 2021

Stt	Mã số cổ đồng	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Số CMTND/Số Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	
									Số CP	Loại CP
1	2D 01	Nguyễn Văn Dũng	Nam	Kinh	Phố Gát, Tiên Cát, Việt Trì, Phú Thọ	131 640 207	07/3/2009	CA Phú Thọ	700	Phổ thông
2	2D 02	Doãn Thuý Dung	Nữ	Kinh	Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	131 080 898	05/9/2008	CA Phú Thọ	1.900	Phổ thông
3	2D 07	Trần Thái Dũng	Nam	Kinh	Tổ 38, Khu 8, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	131 049 543	28/06/2008	CA Phú Thọ	700	Phổ thông
4	2D 12	Đỗ Thị Kim Dung	Nữ	Kinh	Tổ 36, Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	131 629 677	05/4/1999	CA Phú Thọ	600	Phổ thông
5	2Đ 07	Nguyễn Văn Được	Nam	Kinh	Tiên Cát, Việt Trì, Phú Thọ	131 618 479	14/8/1999	CA Phú Thọ	500	Phổ thông
6	2H 32	Vũ Thị Hồng Hương	Nữ	Kinh	Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	131 007 691	05/9/2008	CA Phú Thọ	1.100	Phổ thông
7	2H 37	Phạm Thị Hải Hà	Nữ	Kinh	Bến Gát - Việt Trì - Phú Thọ	131.302.616	16/02/1998	CA Phú Thọ	700	Phổ thông
8	2L 07	Lưu Thị Hoa Lý	Nữ	Kinh	Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	131 491 755	04/12/1998	CA Phú Thọ	400	Phổ thông
9	2N 03	Nguyễn Thị Thúy Nga	Nữ	Kinh	Tổ 49, Khu 11, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	131 310 402	18/11/2008	CA Phú Thọ	600	Phổ thông
10	2P 04	Phương Thị Phương	Nữ	Kinh	Tổ 19, Khu 4, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	111 323 870	15/02/1995	CA Hà Tây	2.300	Phổ thông
11	2Q 01	Đỗ Đình Quý	Nam	Kinh	Tổ 26B, Phố Âu Cơ, Tiên Cát, Việt Trì, PT	131 684 116	01/12/2014	CA Phú Thọ	99.300	Phổ thông
12	2S 01	Phạm Hồng Sơn	Nam	Kinh	Số 1192, Đại Lộ Hùng Vương, Việt Trì, PT	135 189 151	19/03/2003	CA Vĩnh Phúc	4.000	Phổ thông
13	2T 03	Phan Xuân Thanh	Nam	Kinh	Tổ 4, Khu 9, Nông Trang, Việt Trì, PT	131 044 336	19/6/2006	CA Phú Thọ	2.000	Phổ thông
14	2T 46	Nguyễn Đức Trung	Nam	Kinh	Tổ 6, Dữu Lâu, Việt Trì, Phú Thọ	130 993 971	10/10/1986	CA Vĩnh Phú	1.100	Phổ thông
15	2T 50	Lê Văn Tiến	Nam	Kinh	Sông Lô, Việt Trì, Phú Thọ	131 080 803	11/10/2009	CA Phú Thọ	1.100	Phổ thông
16	2T 66	Đỗ Ngọc Tuấn	Nam	Kinh	Tổ 43, Khu 9, Thanh Bình, T.Miếu, VT, PT	130.938.768	10/08/1995	CA Vĩnh Phú	3.400	Phổ thông
17	2V 06	Đào Trọng Vĩ	Nam	Kinh	Tổ 38, Thanh Bình, Thanh Miếu, VT, PT	131 060 771	20/5/2002	CA Phú Thọ	2.200	Phổ thông
18	3A 01	Nguyễn Hoài Anh	Nam	Kinh	1101, nhà A5, làng quốc tế Thăng Long, Cầu Giấy, HN	012 571 299	18/04/2003	CA Hà Nội	1.700	Phổ thông
19	3A 02	Phan Việt Anh	Nam	Kinh	TT Thổ Tang, Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc	135 077 391	21/07/2009	CA Vĩnh Phúc	1.500	Phổ thông
20	2B 11	Hoàng Thị Thanh Bảo	Nữ	Kinh	Tổ 5, Phố Gát, Tiên Cát, Việt Trì, PT	130 527 208	03/8/2011	CA Phú Thọ	3.200	Phổ thông
21	3B 01	Đỗ Giang Biên	Nam	Kinh	Xóm Chợ, Cổ Loa, Đông Anh, Hà Nội	001075004212	27/03/2015	Hà Nội	14.000	Phổ thông
22	2C 08	Nguyễn Anh Chương	Nam	Kinh	Tổ 20, Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	130 250 475	13/08/2012	CA Phú Thọ	1.900	Phổ thông
23	2C 11	Phùng Đình Cung	Nam	Kinh	Tổ 22, Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	130 838 520	05/9/2009	CA Phú Thọ	1.800	Phổ thông
24	3C 01	Đieu Khắc Chung	Nam	Kinh	Khu 11, Xã Đồng Lương, Cẩm Khê, PT	131 025 893	27/2/2001	CA Vĩnh Phú	2.600	Phổ thông

Stt	Mã số cổ đồng	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Số CMTND/Số Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	
									Số CP	Loại CP
25	3C 02	Trần Thị Lệ Châm	Nữ	Kinh	Số 5, Hẻm 6/12/3 Đội Nhân, Phường Vĩnh Phúc, Quận Ba Đình, HN	012 333 790	04/6/2013	Hà Nội	115.400	Phổ thông
26	2D 08	Trần Thị Dung	Nữ	Kinh	Số 9, Khu 4, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	130 533 287	05/9/2008	CA Phú Thọ	3.500	Phổ thông
27	3D 03	Nguyễn Thị Phương Dung	Nữ	Kinh	Ph.203, nhà D2, TT Vĩnh Phúc, Ba đình, HN	011 874 820	05/4/2000	CA Hà Nội	1.747	Phổ thông
28	3D 04	Nguyễn Thị Hồng Diệp	Nữ	Kinh	E 23-A2, Ngõ 45, Chùa Bộc, Đống đa, HN	186 720 317	23/12/2005	CA Nghệ An	4.396	Phổ thông
29	3D 05	Hoàng Tiến Dũng	Nam	Kinh	Số 6, phố Thế Giao, Quận HBT, Hà Nội	001057011601	18/04/2018	CA Hà Nội	14.700	Phổ thông
30	3D 06	Nguyễn Thạc Dũng	Nam	Kinh	Đình Bàng, Từ Sơn, Bắc Ninh	125 388 128	09/1/2007	CA Bắc Ninh	18.000	Phổ thông
31	2D 13	Nguyễn Đình Dũng	Nam	Kinh	Xóm Ngoại, Thụy Vân, Việt Trì, Phú Thọ	130 936 275	11/11/2015	CA Phú Thọ	1.600	Phổ thông
32	3Đ 02	Lê Hải Đăng	Nam	Kinh	Số 19, Ngõ 26, Phố Yên Lạc, Phường Vĩnh Tuy, HN	012 067 232	21/06/2012	CA Hà Nội	4.000	Phổ thông
33	3Đ 04	Thái Bá Đức	Nam	Kinh	Số 30, Biệt thự 3, Bán đảo Linh Đàm, HN	011 911 341	06/10/1995	CA Hà Nội	4.800	Phổ thông
34	3Đ 05	Lê Thị Hải Diệp	Nữ	Kinh	15 ngách 22, Ngõ 4, Phương Mai, Hà Nội	011 911 999	22/10/2007	CA Hà Nội	2.100	Phổ thông
35	3Đ 06	Nguyễn Văn Đồng	Nam	Kinh	Dầu Lâu, Việt Trì, Phú Thọ	131 316 664	15/08/2011	CA Phú Thọ	600	Phổ thông
36	2H 23	Phan Văn Hoè	Nam	Kinh	Tổ 22, P.Hồng Hà I, Bến Gót, Việt Trì, PT	131 074 393	09/12/2013	CA Phú Thọ	2.500	Phổ thông
37	2H 19	Lê Văn Huân	Nam	Kinh	298, Tân Phú, Tân Dân, Việt Trì, Phú Thọ	130 935 180	07/9/1984	CA Vĩnh Phú	1.900	Phổ thông
38	2H 18	Thiều Thị Quế Hoa	Nữ	Kinh	Tổ 25, Hồng Hà, Bến Gót, Việt Trì, PT	130 638 416	19/1/1980	CA Vĩnh Phú	1.600	Phổ thông
39	3H 20	Nguyễn Văn Hội	Nam	Kinh	33 Ng.Trường Tô, Phường Trung Trực, Ba Đình, HN	001056003070	08/18/2015	Hà Nội	107.100	Phổ thông
40	3H 16	Nguyễn Thị Thúy Hà	Nữ	Kinh	21hẻm1/62/46 Bùi Xương Trạch, Thanh Xuân, HN	013 231 603	20/10/2009	CA Hà Nội	1.700	Phổ thông
41	3H 06	Nguyễn Thị Huệ	Nữ	Kinh	234, Lương Thế Vinh, Hà Nội (Nhà D) UBCK NN	012 045 844	08/03/2013	CA Hà Nội	6.000	Phổ thông
42	3H 07	Nguyễn Văn Hoà	Nam	Kinh	Phòng 903, Chung cư Hoàng Sâm, đường Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	001072004419	06/9/2015	Hà Nội	3.000	Phổ thông
43	3H 08	Phan Diệu Hương	Nữ	Kinh	T3/21-07 Cung cư Sungland Cty - Số 3 Lương Yên, Hai Bà Trưng, HN	011 933 573	30/03/1996	CA Hà Nội	6.047	Phổ thông
44	3H 09	Phan Thị Hương	Nữ	Kinh	71 Lê Đại Hành, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội	040160000006	30/07/2013	CA Hà Nội	14.193	Phổ thông
45	3H 11	Trần Thị Quỳnh Hoa	Nữ	Kinh	SN 13, Hàng Ngang, Hoàn Kiếm, Hà Nội	011 732 964	09/6/1998	CA Hà Nội	174	Phổ thông
46	3H 14	Dương Anh Hùng	Nam	Kinh	Ban KTSX-TCT CP Bia Rượu NGK Sài Gòn	092072000699	17/03/2016	CA Cần Thơ	3.000	Phổ thông
47	3H 17	Nguyễn Thị Hoa	Nữ	Kinh	Tổ 1c, Khu I, Gia Cẩm, VT, PT	130 934 962	26/06/2007	CA Phú Thọ	3.100	Phổ thông
48	3H 18	Nguyễn Thị Hoan	Nữ	Kinh	Dầu Lâu, Việt Trì, Phú Thọ	130 373 875	19/03/2009	CA Phú Thọ	3.100	Phổ thông
49	2H 40	Nguyễn Trọng Huy	Nam	Kinh	P911 CT8, Phường Định Công, HN	103093719	23/06/2008	CA Hà Nội	5.000	Phổ thông
50	2H 10	Nguyễn Thị Hương	Nữ	Kinh	Khu 7, Xóm Đình, Trưng Vương, VT, PT	131 485 063	04/9/1995	CA Vĩnh Phú	600	Phổ thông
51	2H 31	Tạ Đăng Hiền	Nam	Kinh	Tổ 38, Khu 8, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	125 216 361	12/3/2003	CA Bắc Ninh	600	Phổ thông
52	2H 33	Nguyễn Thị Thu Hò	Nữ	Kinh	Tổ 4, Phong Châu, Bạch Hạc, Việt Trì, PT	131 070 890	15/5/1989	CA Vĩnh Phú	1.600	Phổ thông

Stt	Mã số cổ đồng	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Số CMTND/Số Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	
									Số CP	Loại CP
53	2H39	Đỗ Minh Hiếu	Nam	Kinh	Số 26, Phố Khương Hạ, Thanh Xuân, HN	0122227423	09/12/2013	CA Hà Nội	3.100	Phổ thông
54	2S 08	Nguyễn Trường Sơn	Nam	Kinh	Tổ 6, Khu 2, Vân Cờ, Việt Trì, Phú Thọ	131 070 431	09/1/1989	CA Phú Thọ	800	Phổ thông
55	3S 04	Nguyễn Thị Sinh	Nữ	Kinh	Số 306, Bà Triệu, Hai Bà Trưng, HN	012 972 497	19/10/2010	Hà Nội	4.396	Phổ thông
56	3S 05	Nguyễn Thị Sinh	Nữ	Kinh	135/48/2 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, HN	031158001262	09/7/2016	Hà Nội	6.000	Phổ thông
57	3M 02	Quan Thị Minh	Nữ	Kinh	Tổ 29 (tổ 38 cũ) Nghĩa Đô, Cầu Giấy, HN	012 454 624 (P.T: 0912 177 107)	22/08/2001	CA Hà Nội	21.450	Phổ thông
58	3N 04	Lê Thị Hồng Nhung	Nữ	Kinh	PI03, Đ10 Khu TT Vĩnh Hồ, Phường Thịnh Quang, HN	012 099 238	07/4/2006	CA Hà Nội	1.747	Phổ thông
59	2N 06	Nguyễn Thị Tuyết Nga	Nữ	Kinh	Thanh Miếu , Việt Trì ,Phú Thọ	130 895 363	05/08/2008	CA Phú Thọ	3.400	Phổ thông
60	2N 01	Sái Thị Kim Ngân	Nữ	Kinh	Đường Nguyễn Trường Tộ, Vĩnh Yên, VP	131 361 801	18/3/1998	CA Phú Thọ	900	Phổ thông
61	3L 02	Trần Thăng Long	Nam	Kinh	SN 285, Phố Nối, Hưng Yên	171 898 426	30/6/2003	CA Thanh Hoá	10.000	Phổ thông
62	3L 03	Nguyễn Thị Mỹ Loan	Nữ	Kinh	SN1, Ngách 65, Ngõ 77, Phố 8/3, Minh Khai, HN	0441 6400 0002	05/05/2014	CA Hà Nội	12.000	Phổ thông
63	3L 04	Ngô Khánh Linh	Nữ	Kinh	SN 52, Phố Trần Quang Diệu, Hà Nội	012931848	15/09/2012	CA Phú Thọ	10.000	Phổ thông
64	2L 16	Vũ Thị Kim Liên	Nữ	Kinh	Hà Nội	131 012 212	22/10/1996	CA Vĩnh Phú	1.700	Phổ thông
65	2L 19	Bùi Thị Bích Lan	Nữ	Kinh	Thanh Hà, Thanh Miếu , Việt Trì, Phú Thọ	130 833 893	11/6/1998	CA Phú Thọ	4.600	Phổ thông
66	2L 08	Nguyễn Thị Minh Lý	Nữ	Kinh	Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	130 706 898	05/9/2008	CA Phú Thọ	1.500	Phổ thông
67	2L 18	Đỗ Hữu Long	Nam	Kinh	Số 11, tổ 9C, Gia Cẩm, Việt Trì, Phú Thọ	130 895 432	11/11/1983	CA Vĩnh Phú	1.900	Phổ thông
68	2L 06	Thân Quốc Lễ	Nam	Kinh	Tổ 3, Tân Thuận, Tân Dân ,Việt Trì, PT	131 074 171	31/08/2009	CA Phú Thọ	1.400	Phổ thông
69	2P 08	Lưu Thị Phúc	Nữ	Kinh	Số 18, Tổ 32, Khu 12, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	131 360 255	21/10/1996	CA Vĩnh Phú	1.000	Phổ thông
70	3T 10	Nguyễn Hà Thanh	Nam	Kinh	Số 6, Lô E, Vạn Phúc, Ba Đình, Hà Nội	011 869 836	08/4/1995	CA Hà Nội	9.000	Phổ thông
71	3T 11	Phạm Băng Tâm	Nữ	Kinh	Số 33 Ngõ chợ Khâm Thiên, Đống Đa, HN	011 260 802	17/2/2005	CA Hà Nội	2.000	Phổ thông
72	3T 12	Lê Minh Thu	Nữ	Kinh	Số 103, P.9, tầng 3 Nguyễn Trường Tộ, HN	010 284 013	27/2/1996	CA Hà Nội	40.000	Phổ thông
73	3T 14	Phạm Thu Thủy	Nữ	Kinh	SN 65, Ngõ 19, Lạc Trung, HBT, HN	011 896 068	25/5/2004	CA Hà Nội	4.000	Phổ thông
74	3T 17	Lương Thị Thanh Thủy	Nữ	Kinh	Số 43, Ngõ 145, phường Vĩnh Hưng	113 445 446	06/03/2008	CA Hòa Bình	5.300	Phổ thông
75	2T 55	Nguyễn Trọng Thái	Nam	Kinh	Số 29, Tổ 23, Khu 9, Thanh Miếu, Việt trì, PT	130 060 201	26/08/2008	CA Phú Thọ	2.100	Phổ thông
76	2T 45	Dương Danh Thịnh	Nam	Kinh	Số 04, Tổ 14, Khu 3, Việt Thắng, Việt Trì, PT	130 246 500	25/11/2002	CA Phú Thọ	2.000	Phổ thông
77	2T 52	Sái Thị Minh Thu	Nữ	Kinh	Khu 5, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	130 895 792	14/06/2008	CA Phú Thọ	1.800	Phổ thông
78	2T 61	Nguyễn Thị Anh Tuyết	Nữ	Kinh	Tổ 4, Phố Việt Hưng, Bến Gót, Việt Trì, PT	130 242 495	17/02/2009	CA Phú Thọ	1.700	Phổ thông
79	2T 11	Khổng Thị Tuyết	Nữ	Kinh	Tổ 14, Anh Dũng, Tiên Cát, Việt Trì, PT	131 094 170	1/10/1990	CA Vĩnh Phú	600	Phổ thông
80	2T 32	Nguyễn Thị Minh Thu	Nữ	Kinh	Tổ 5, Phố Việt Hưng, Bến Gót, Việt Trì	130 857 041	7/7/2003	CA Phú Thọ	1.800	Phổ thông
81	2T 51	Lê Thị Tuyết	Nữ	Kinh	Thanh Hà 2, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	132 116 620	18/10/2008	CA Phú Thọ	1.800	Phổ thông

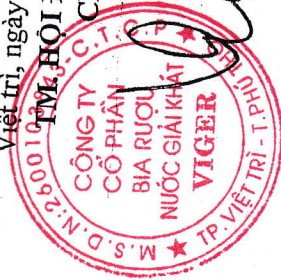
Stt	Mã số cổ đồng	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Địa chỉ thường trú	Số CMTND/Số Giấy ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	
									Số CP	Loại CP
82	2T 33	Lê Quốc Toàn	Nam	Kinh	Số 2295, ĐL HV, Nông Trang, VT, PT	131.360.408	6/8/2010	CA Phú Thọ	10.300	Phổ thông
83	2T 49	Ngô Thị Tuấn	Nữ	Kinh	Tổ 18, Khu 4, Thanh Miếu, Việt Trì, PT	130.969.072	21/9/2004	CA Phú Thọ	1.600	Phổ thông
84	3T16	Nguyễn Quốc Trung	Nam	Kinh	LK 02-17, 378 Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, HBT, HN	011.706.137	23/03/2004	CA Hà Nội	15.000	Phổ thông
85	2T 42	Hà Văn Triệu	Nam	Kinh	Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	130.198.843	7/9/1978	CA Vĩnh Phú	2.100	Phổ thông
86	2V 01	Ngô Văn Việt	Nam	Kinh	Cty Habeco, Phố Nối, Hưng Yên	131.137.606	27/6/1995	CA Vĩnh Phú	9.200	Phổ thông
87	2V 12	Vũ Kim Vinh	Nam	Kinh	Gia Cẩm, Việt Trì, PT	130.847.578	26/10/1992;	CA Vĩnh Phú	3.000	Phổ thông
88	2V 04	Lê Thị Vân	Nữ	Kinh	Tổ 21, Khu 5, Thanh Hà, Thanh Miếu, VT, PT	131.012.282	21/11/2008	CA Phú Thọ	3.600	Phổ thông
89	2V 05	Lê Thị Hồng Vân	Nữ	Kinh	Tổ 9C, Khu 5, Gia Cẩm, VT, PT	131.044.021	11/7/1996	CA Vĩnh Phú	1.400	Phổ thông
90	3V 01	Nguyễn Thành Việt	Nam	Kinh	Bến Gót, Việt Trì, Phú Thọ	132.340.280	8/10/2012	CA Vĩnh Phú	2.400	Phổ thông
91	3V 02	Trần Hoa Việt	Nam	Kinh	Tiên Cát, Việt Trì, Phú Thọ	131.084.029	16/08/2010	CA Phú Thọ	1.700	Phổ thông
92	2Y 03	Vũ Thị Yến	Nữ	Kinh	Khu 14, Thanh Miếu, Việt Trì	130.888.082	18/11/2008	CA Phú Thọ	1.700	Phổ thông
93	VIP	Tổng Công ty mía đường I - Công ty cổ phần			Số 17, Mạc thị Bưởi, Phường Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội				1.711.500	Phổ thông
Tổng cộng									2.402.850	

Nơi nhận:

- Niêm yết tại Cty
- Đăng tải trên Website;
- HĐQT, BKS;
- Lưu TCKT, VT.

Việt Trì, ngày 31 tháng 05 năm 2021

TP. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Thị Lệ Châm